



GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Số: 82/2025/DNNK-SVIBM

Chứng nhận sản phẩm:

GẠCH GỐM ỐP LÁT

Kiểu loại: Chi tiết tại phụ lục đính kèm

Đơn vị sản xuất:

SCG CERAMICS PUBLIC COMPANY LIMITED.

Địa chỉ: 33/1 Moo 2, Suvannâsorn Road, Khokyaе, Nongkaе District, Saraburi, 18230, Thailand.

Đơn vị nhập khẩu:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT

Địa chỉ: 778K/2 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Phù hợp với QCVN 16:2023/BXD - Nhóm sản phẩm vật liệu ốp lát

Công ty được phép sử dụng dấu hợp quy



Phương thức đánh giá:

Phương thức 5 theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012;

Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/03/2017

và Thông tư số 10/2024/TT-BXD ngày 01/11/2024

Giấy chứng nhận và dấu hợp quy có giá trị sử dụng kể từ 15/07/2025 đến hết 14/07/2028

TRƯỞNG VĂN PHÒNG

Phạm Đức Nhuận

Tp.HCM, ngày 15 tháng 07 năm 2025

P. GIÁM ĐỐC PHÂN VIỆN



Nguyễn Hữu Tài

PHỤ LỤC / APPENDIX

DANH SÁCH SẢN PHẨM GẠCH CERAMIC CERAMIC TILES LIST

Đơn vị nhập khẩu/ *Importer:*

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ GỐM SỨ VIỆT.
VIET CERAMICS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

(Kèm theo Giấy chứng nhận số: **82/2025/DNNK-SVIBM** ngày **15/07/2025** của Phân Viện Vật liệu xây dựng Miền Nam/ *According to Certificate No.82/2025/ DNNK-SVIBM dated July 15, 2025*)

STT No.	Tên sản phẩm <i>Product's name</i>	Nhóm <i>Group</i>	Đặc tính bề mặt <i>Surface Properties</i>	Mã sản phẩm <i>Code</i>	Kích thước <i>Dimension (mm)</i>
1	Gạch gốm ốp lát Ceramic tiles	Bla	Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men (dán thành vữa) <i>Dry pressed glazed mosaic tiles</i>	MT HIDEAWAY ALPINE GY (2SR1) (PACK10) PM	300 x 300 x 6,0
2				MT CASE 1SM MARMORO WHITE (PACK 10) PM	300 x 300 x 6,0
3				MT CASE4SR1-RESORT BEACH BLUE(SW)(P10)PM	300 x 300 x 6,0
4				MT 22S-BL-9/R (NET/PACK 30) PM	300 x 300 x 5,2
5				MT 22S-BL-13/R (NET/PACK 30) PM	300 x 300 x 5,2
6				MT CASE 22HE GRINTA GREY(NET/PACK 10)PM	300 x 300 x 6,0
7				MT 22S CARRERA GREEN (PACK 30) PM	300 x 300 x 5,2
8				MT 22S CARRERA SKY (PACK 30) PM	300 x 300 x 5,2
9				MT CASE 1HE-0790 (NET/PACK 10) PM	300 x 300 x 5,2
10				MT 1HE-6790 (NET/PACK 10) PM	300 x 300 x 5,2
11				MT 1HE-MW (NET/PACK 10) PM	300 x 300 x 5,2
12				MT LINEAR GLOSS BLACK (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
13				MT LINEAR GLOSS GREY (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0

14			MT LINEAR MATT GREY (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
15			MT LINEAR AZUL (V4) (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
16			MT LINEAR GLOSS WHITE (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
17			MT LINEAR MATT BLACK (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
18			MT LINEAR MW (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
19		Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men (dán thành vữa) <i>Dry pressed glazed mosaic tiles</i>	MT LINEAR FOREST (V3) (NET/PACK 10) PM	296 x 303 x 6,0
20			MT 4OD-MW/SL-790(NET/PACK 25) PM	300 x 300 x 6,5
21			MT 4SR1-CALACATTA (SW) (PACK10) PM	300 x 300 x 6,0
22			MT 22S RESORT PALM GREEN (PACK 30) PM	300 x 300 x 5,2
23			MT 22S RESORT MARINE BLUE (PACK 30) PM	300 x 300 x 5,2
24			MT 4SR1-RESORT SKY BLUE (SW) (P10) PM	300 x 300 x 6,0
25			MT 1SM STRAWBERRY FIELD BLUE (PACK10) PM	300 x 300 x 6,0
26		Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men <i>Dry pressed glazed porcelain tiles</i>	GP RIVERWOOD BEIGE (HYG)R10 R/T 20X120 PM	200 x 1200 x 10,0
27			GP RIVERWOOD OAK (HYG)R10 R/T 20X120 PM	200 x 1200 x 10,0
28			GP M-STONE GRA(HYG)R10 R/T60X120PM	600 x 1200 x 10,0
29			GP M-STONE GREY(HYG)R10 R/T60X120PM	600 x 1200 x 10,0
30			GP M-STONE BEIGE(HYG)R10 R/T60X120PM	600 x 1200 x 10,0
31			GP M-STONE GRA(HYG/P4)R10 R/T60X60 PM	600 x 600 x 10,0
32			GP M-STONE BEIGE(HYG/P4)R10 R/T60X60 PM	600 x 600 x 10,0
33			GP M-STONE GREY(HYG/P4)R10 R/T60X60 PM	600 x 600 x 10,0
34			GP M-STONE SNOW (HYG/P8) R10 R/T 30X60PM	300 x 600 x 10,0

35				GP M-STONE SNOW (HYG) R10 R/T 60X120 PM	600 x 1200 x 10,0
36				GP M-STONE SNOW (HYG/P4)R10 R/T 60X60 PM	600 x 600 x 10,0
37				GP CALACATTA CLASSICO W HYG/SATI RT 30X60 PM	300 x 600 x 10,0
38			Gạch gốm ốp lát ép bán khô, có phủ men <i>Dry pressed glazed porcelain tiles</i>	GP CALACATTA CLASSICO W HYG/SATI RT60X60PM	600 x 600 x 10,0
39				GP FOREST OAK CREMA(HYG/SATI)RT20X120PM	200 x 1200 x 10,0
40				GP M-STONE GRAP.(HYG/P8) R10 R/T30X60PM	300 x 600 x 10,0
41				GP M-STONE GREY(HYG/P8) R10 R/T30X60 PM	300 x 600 x 10,0
42				GP M-STONE BEIGE(HYG/P8)R10 R/T30X60PM	300 x 600 x 10,0

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2025

PHÂN VIỆN VLXD MIỀN NAM



CHỖ GIÁM ĐỐC
Ths. Nguyễn Hữu Tài

